

Phụ lục 10

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH

Học kỳ: 1 – Năm học: 2024 – 2025

Môn học/Nhóm: Bóng đá 2 – HP (23401010)
CBGD: Nguyễn Thanh Bình

Số tín chỉ: 02

ST T	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP . 2	BP. 3	Điểm quá trình	Ghi chú
1	2122110581	Phan Thanh	Bình	05/01/2004	Công nghệ thông tin CLC	8.0	8.0	9.0	8.5	
2	2122110429	Nguyễn Thành	Công	02/01/2004	Công nghệ thông tin CLC	5.0	5.0	8.0	6.5	
3	2122110430	Võ Thành	Đạt	21/07/2004	Công nghệ thông tin CLC	5.0	5.0	5.0	5.0	
4	2122110428	Nguyễn Võ Tấn	Dũng	06/12/2004	Công nghệ thông tin CLC	9.0	6.0	9.0	8.3	
5	2122110420	Nguyễn Trường	Giang	22/04/2004	Công nghệ thông tin CLC	5.0	7.0	8.0	7.0	
6	2122040014	Nguyễn Quang	Huy	04/02/2004	Công nghệ thông tin CLC	10.0	7.0	8.0	8.3	
7	2122110424	Lê Tấn Xuân	Khang	10/03/2004	Công nghệ thông tin CLC	10.0	7.0	8.0	8.3	
8	2122110415	Dương Công	Long	02/02/2004	Công nghệ thông tin CLC	9.0	7.0	8.0	8.0	
9	2122110423	Hoàng Công	Sơn	05/09/2004	Công nghệ thông tin CLC	7.0	5.0	5.0	5.5	
10	2122110425	Võ Trần Quốc	Toản	25/10/2004	Công nghệ thông tin CLC	10.0	7.0	6.0	7.3	
11	2122110419	Nguyễn Minh	Trí	23/09/2004	Công nghệ thông tin CLC	9.0	8.0	8.0	8.3	
12	2122110433	Phạm Quốc Chí	Vỹ	31/10/2004	Công nghệ thông tin CLC	8.0	7.0	10.0	8.8	

TPHCM , ngày 07 tháng 11 năm 2024

Giảng viên

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Ng' followed by a stylized flourish.

Nguyễn Thanh Bình

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC/HỌC PHẦN
Học kỳ: 1 – Năm học: 2024 – 2025

Môn học/Nhóm: Bóng đá 2 – HP (23401010) Số tín chỉ: 02
CBGD: Nguyễn Thanh Bình

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm học phần	Ghi chú
1	2122110581	Phan Thanh	Bình	05/01/2004	CCQ2211LA	8.5	7.0	7,60	
2	2122110429	Nguyễn Thành	Công	02/01/2004	CCQ2211LA	6.5	7.0	6,80	
3	2122110430	Võ Thành	Đạt	21/07/2004	CCQ2211LA	5.0	5.0	5,00	
4	2122110428	Nguyễn Võ Tấn	Dũng	06/12/2004	CCQ2211LA	8.3	6.0	6,90	
5	2122110420	Nguyễn Trường	Giang	22/04/2004	CCQ2211LA	7.0	10.0	8,80	
6	2122040014	Nguyễn Quang	Huy	04/02/2004	CCQ2211LA	8.3	8.0	8,10	
7	2122110424	Lê Tấn Xuân	Khang	10/03/2004	CCQ2211LA	8.3	8.0	8,10	
8	2122110415	Dương Công	Long	02/02/2004	CCQ2211LA	8.0	8.0	8,00	
9	2122110423	Hoàng Công	Sơn	05/09/2004	CCQ2211LA	5.5	8.0	7,00	
10	2122110425	Võ Trần Quốc	Toản	25/10/2004	CCQ2211LA	7.3	7.0	7,10	
11	2122110419	Nguyễn Minh	Trí	23/09/2004	CCQ2211LA	8.3	9.0	8,70	
12	2122110433	Phạm Quốc Chí	Vỹ	31/10/2004	CCQ2211LA	8.8	9.0	8,90	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm học phần	Ghi chú
-----	-------	-----------	-----------	---------	----------------------	-------------	------------------	---------

TPHCM , ngày 07 tháng 11 năm 2024

Giảng viên



Nguyễn Thanh Bình